TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐCNHGT-DS	*D, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của anh Tô Quang T và chị Phạm Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp kiện đòi tài sản cho vay" của anh Tô Quang T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Tô Quang T; nơi cư trú: Tổ 7, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Chị Phạm Thị H; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ 1, phường P, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ gốc: Ngày 21 tháng 8 năm 2022, chị Phạm Thị H có vay của anh Tô Quang T số tiền là 331.200.000 (ba trăm ba mươi mốt triệu hai trăm nghìn) đồng và có hẹn trả số tiền trên vào ngày 21 tháng 10 năm 2022 nhưng chị Phạm Thị H đã không thực hiện đúng thỏa thuận. Đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 Phạm

Thị H đã trả được 1.000.000 đồng tiền gốc và còn nợ lại 330.200.000 (ba trăm ba mươi triệu hai trăm nghìn) đồng.

- Về lãi suất: Anh Tô Quảng Toản và chị Phạm Thị H thống nhất không tính lãi.

- Về trách nhiệm trả nợ: Chị Phạm Thị H nhận trách nhiệm trả cho anh Tô Quang T toàn bộ số nợ trên sau khi phán quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quyền yêu cầu thi hành: Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận D;
- THADS quận D;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến